



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 04/09/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T11.CK1.007

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ba mặt phẳng đôi một song song cắt đường thẳng thứ nhất tại A, B, C và cắt đường thẳng thứ hai tại A', B', C' (theo thứ tự tương ứng). Hệ thức nào sau đây đúng?

- A. $\frac{AB}{BC} = \frac{B'C'}{A'B'}$ B. $AB = A'B'$ C. $\frac{AB}{A'B'} = \frac{BC}{B'C'}$ D. $\frac{AB}{A'B'} = \frac{B'C'}{BC}$

Câu 2. Với mọi góc α , ta có $\tan(\pi + \alpha)$ bằng

- A. $-\cos \alpha$ B. $\cos \alpha$ C. $-\tan \alpha$ D. $\tan \alpha$

Câu 3. Một đại lượng biến thiên theo $f(x) = \frac{25x^2}{x^2 + 7}$. Khi $|x|$ rất lớn, f tiến tới

- A. 25 B. 7 C. 0 D. $\frac{25}{7}$

Câu 4. Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 31 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

Thời gian (giây)	[12; 13)	[13; 14)	[14; 15)	[15; 16)	[16; 17)
Tần số	5	5	4	10	7

Số trung bình cộng của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

- A. 14, 29 B. 14, 79 C. 15, 15 D. 14, 5

Câu 5. Biết $\lim_{x \rightarrow 2} f(x) = 3$ và $\lim_{x \rightarrow 2} g(x) = 6$. Giá trị của $\lim_{x \rightarrow 2} [f(x)g(x)]$ bằng

- A. 19 B. -3 C. 9 D. 18

Câu 6. Trên đường tròn lượng giác, điểm biểu diễn góc α là $M(-\frac{35}{37}; -\frac{12}{37})$. Giá trị của $\cos \alpha$ bằng

- A. $-\frac{35}{37}$ B. $\frac{35}{37}$ C. $\frac{12}{35}$ D. $-\frac{12}{37}$

Câu 7. Xét hình biểu diễn của một hình chóp có đáy là đa giác 27 cạnh. Hình biểu diễn có bao nhiêu đoạn thẳng ứng với các cạnh của hình chóp?

- A. 81 B. 27 C. 28 D. 54

Câu 8. Phép chiếu song song bảo toàn tính chất nào sau đây?

- A. Diện tích của một tam giác
B. Tỷ số của hai đoạn thẳng nằm trên một đường thẳng
C. Độ dài của một đoạn thẳng
D. Số đo của một góc

Câu 9. Một trại giống lập bảng tần số ghép nhóm cho chiều cao cây con (đơn vị cm) của 172 cây, các lớp cùng độ rộng 6:

Lớp	[12; 18)	[18; 24)	[24; 30)	[30; 36)	[36; 42)	[42; 48)
Tần số hiển thị	39	29	52	13	26	19

Biên bản lưu riêng hai số **tín cậy**: tổng số cây là 172, và một ghép nhóm của bảng khi ấy là 26, 56 cm (đã làm tròn đến hàng phần trăm). Kiểm tra cho biết **đúng một** ô tần số trên bảng hiển thị khác tần số thật. Sau đó một lô cây mới được nhập, tần số theo lớp đã đúng:

Lớp	[12; 18)	[18; 24)	[24; 30)	[30; 36)	[36; 42)	[42; 48)
Lô mới	23	8	5	22	42	20

Bốn báo cáo được nộp, mỗi báo cáo nêu ô phải sửa cùng tần số đúng của nó, một ghép nhóm **trước** khi gộp lô mới, và lớp mới cùng một ghép nhóm **sau** khi gộp. Báo cáo nào là báo cáo duy nhất đúng?

- A.** ô của lớp [42; 48) phải là 13 một trước khi gộp 26, 23 sau khi gộp, lớp mới là [36; 42) và một là 38, 91
B. ô của lớp [18; 24) phải là 23 một trước khi gộp 26, 77 sau khi gộp, lớp mới là [36; 42) và một là 39, 19
C. ô của lớp [18; 24) phải là 23 một trước khi gộp 26, 56 sau khi gộp, lớp mới là [36; 42) và một là 39, 19
D. ô của lớp [18; 24) phải là 23 một trước khi gộp 26, 56 sau khi gộp, lớp mới là [24; 30) và một là 27, 25

Câu 10. Tính $\lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{1}{x^2}$.

- A.** 2 **B.** 0 **C.** $+\infty$ **D.** 1